

Số: 05A/2020/QĐST-KDTM

Thái Bình, ngày 16 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 14/2020/TLST- KDTM ngày 23 tháng 7 năm 2020.
- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: Số 89, L, phường L, quận Đ, TP Hà Nội.

Người đại diện theo Pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người được ủy quyền lại:

1. Ông Nguyễn Tuấn N – Cán bộ xử lý nợ.
2. Ông Lương Viết T – Cán bộ xử lý nợ.
3. Ông Nguyễn Ngọc T – Cán bộ xử lý nợ.

(Theo Văn bản ủy quyền số 1648/2020/UQ-VPB ngày 18/5/2020).

- *Bị đơn:* Công ty TNHH MTV thương mại dịch vụ tổng hợp B (Công ty B).

Địa chỉ trụ sở theo đăng ký kinh doanh: Lô 01, Khu Trung tâm thương mại đường K, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Thanh B – Chức vụ: Giám đốc.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Đỗ Thanh B, sinh năm 1974.

Nơi cư trú tại: Lô 01, khu Trung tâm thương mại đường K, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty B có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng V tính đến ngày 08/9/2020, tổng số tiền nợ 2.200.150.411 đồng, trong đó: Nợ gốc: 1.714.209.112 đồng; nợ lãi: 485.941.299 đồng.

Ngân hàng V rút khoản phạt chậm trả lãi là 28.748.606 đồng.

2.2. Kể từ ngày các bên ký biên bản hòa giải thành (ngày 08/9/2020) đến ngày thực tế trả hết nợ, Công ty B còn phải chịu lãi suất theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng trên phần dư nợ gốc chưa thanh toán.

2.3. Kể từ ngày hòa giải thành, Công ty B có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng V theo lộ trình:

- Chậm nhất ngày 08/10/2020, Công ty B phải thanh toán số tiền là 100.000.000 đồng.

- Chậm nhất ngày 08/11/2020, Công ty B phải thanh toán số tiền là 100.000.000 đồng.

- Chậm nhất ngày 08/12/2020, Công ty B phải thanh toán số tiền là 100.000.000 đồng.

- Chậm nhất ngày 08/01/2021, Công ty B phải thanh toán số dư còn lại cộng lãi suất tính trên nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất trên Hợp đồng tín dụng.

2.4. Trường hợp Công ty B vi phạm bất kỳ hạn trả nợ nào nêu trên, Ngân hàng V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, phát mại tài sản thế chấp là 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu FOTON BKS: 17C-09...(Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014718 do Phòng CSGT Công an tỉnh Thái Bình cấp ngày 13/09/2017) đứng tên CT TNHH TMDV TH B. Thế chấp tại V theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 191017-3337299-01-SME/TC ngày 20/10/2017 để thu hồi nợ.

2.5. Trường hợp xử lý tài sản thế chấp không đủ để thu hồi khoản nợ. Ngân hàng V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mại các tài sản thuộc quyền sở hữu/sử dụng của ông Đỗ Thanh B để thu hồi khoản nợ cho đến khi Công ty TNHH 1TV thương mại dịch vụ tổng hợp B thanh toán hết nợ cho Ngân hàng V theo thỏa thuận trong: Hợp đồng bảo lãnh số 060118-3337299-01/HĐBL ngày 08/01/2018 và Hợp đồng bảo lãnh số 020818-3337299-01-SME/HĐBL ngày 02/08/2018.

2.6. Kể từ ngày các bên ký biên bản hòa giải thành, nếu Công ty B nộp tiền thì Ngân hàng V ưu tiên thu vào tiền nợ gốc.

**3.** Về án phí: Công ty B tự nguyện nộp cả 38.001.504 đồng án phí vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng V số tiền 48.000.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004823 ngày 17 tháng 7 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh Thái Bình;
- VKSND thành phố Thái Bình;
- Chi cục THADS thành phố Thái Bình;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng Tòa án.

**THẨM PHÁN**

**Chu Thị Tuyết**